zhuǎ zi

爪子

Noun · claw / talon

Example Sentences

māo de zhuǎ zi hěn jiān
猫 的 爪 子 很 尖。

The cat's claws are very sharp.

xiǎo xīn bié ràng páng xiè jiá dào nǐ tā de zhuǎ zi jìn ér kě dà le
小 心 别 让 螃 蟹 夹 到 你，它 的 爪 子 劲 儿 可 大 了。

Be careful not to get pinched by the crab; its claws have a strong grip.

zhè zhī yīng sǔn de zhuǎ zi yì cháng fēng lì zú yǐ qīng yì sī liè liè wù de pí máo
这 只 鹰 隼 的 爪 子 异 常 锋 利，足 以 轻 易 撕 裂 猎 物 的 皮 毛。

The talons of this falcon are exceptionally sharp, capable of easily tearing through the prey's hide.
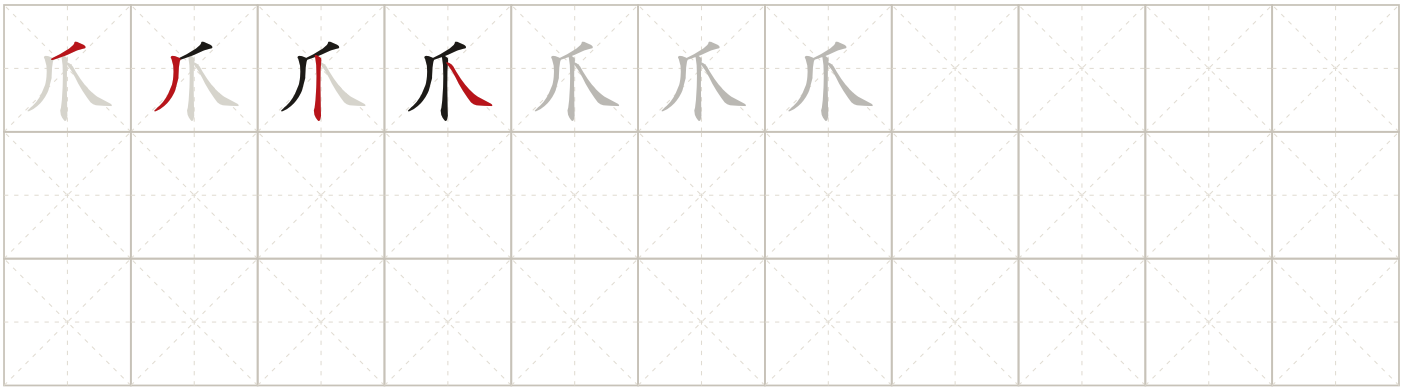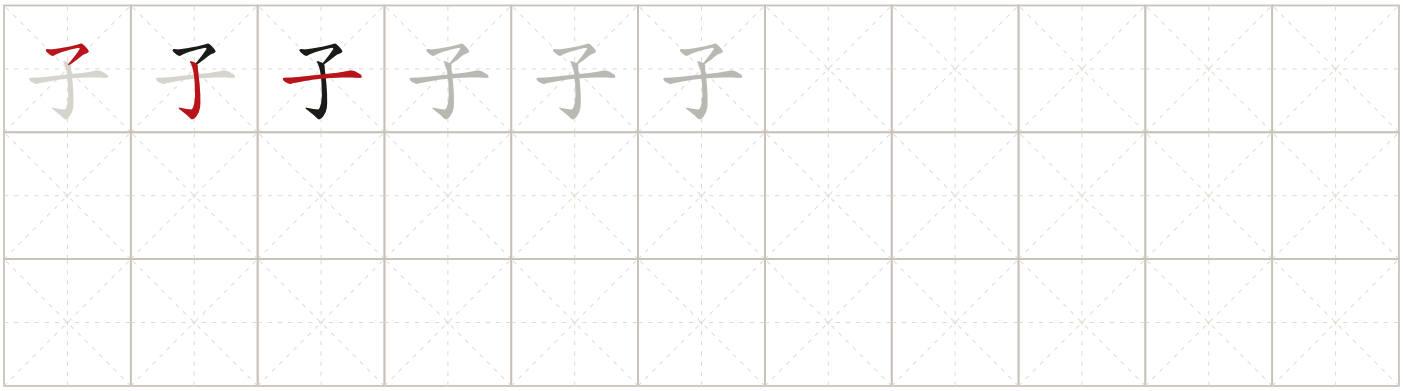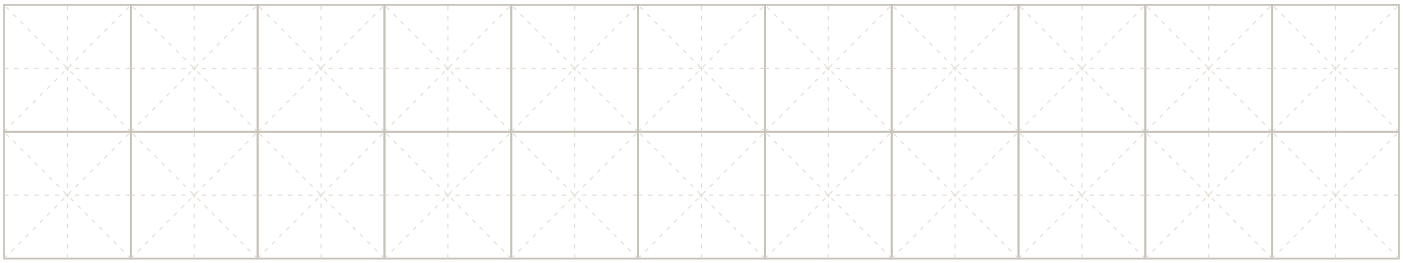
Trace each character, then write the word on your own.